

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

Số: 1307/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đồng Nai, ngày 20 tháng 5 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Chương trình công tác dân tộc trên địa bàn tỉnh Đồng Nai
giai đoạn 2022 - 2025**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 05/2011/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2011 của Chính phủ về Công tác dân tộc;

Căn cứ Chỉ thị số 55-CT/TU ngày 27 tháng 4 năm 2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW ngày 12 tháng 3 năm 2002 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa IX) về “Công tác dân tộc” trong tình hình mới;

Thực hiện Nghị quyết số 18/2020/NQ-HĐND ngày 4 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh 5 năm giai đoạn 2021-2025;

Theo đề nghị của Trưởng ban Ban Dân tộc tỉnh tại Tờ trình số 09/TTr-BDT ngày 06 tháng 4 năm 2022 và Báo cáo số 75/BC-BDT ngày 06 tháng 5 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình công tác dân tộc trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2022 - 2025.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Trưởng ban Ban Dân tộc tỉnh, Giám đốc các Sở, ban, ngành liên quan; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ủy ban Dân tộc;
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
- TT. UBND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Ban Dân vận Tỉnh ủy;
- Chủ tịch, PCT UBND tỉnh (KGVX);
- Chánh, Phó Văn phòng (KGVX);
- Lưu: VT, KGVX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Sơn Hùng



CHƯƠNG TRÌNH

Công tác dân tộc trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2022 - 2025

(Kèm theo Quyết định số 1307/QĐ-UBND ngày 20 tháng 5 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai)

Công tác dân tộc là nhiệm vụ của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân, của cả hệ thống chính trị. Bộ Chính trị ban hành Kết luận số 65-KL/TW ngày 30/10/2019 về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW, ngày 12/3/2003 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa IX) về công tác dân tộc trong tình hình mới và Quốc hội đã ban hành Nghị quyết số 120/2020/QH14 ngày 19/6/2020 phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030.

Để tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác dân tộc trên địa bàn tỉnh trong thời gian tới, Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành Chương trình công tác dân tộc trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2022 - 2025, với các nội dung như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Tiếp tục thực hiện Kết luận số 65-KL/TW ngày 30/10/2019 Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW ngày 12/3/2003 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa IX) về công tác dân tộc trong tình hình mới và Nghị quyết số 120/2020/QH14 ngày 19/6/2020 của Quốc hội về phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030.

- Phát triển toàn diện kinh tế - xã hội địa bàn vùng dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa; giảm nghèo bền vững; các hộ nghèo đều có nhà ở ổn định, kiên cố và bán kiên cố; sản xuất bền vững theo hướng sản xuất hàng hóa; xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số một cách đồng bộ, môi trường sinh thái được bảo vệ. Trình độ dân trí được nâng cao, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc. Củng cố vững chắc khối đại đoàn kết các dân tộc, hệ thống chính trị cơ sở, quốc phòng, an ninh và trật tự an toàn xã hội.

2. Mục tiêu cụ thể

- Đẩy mạnh phát triển kinh tế, nâng thu nhập bình quân đầu người vùng dân tộc thiểu số tăng 13%/năm; phấn đấu giảm 80 % hộ nghèo đồng bào dân tộc thiểu số có khả năng thoát nghèo/Tổng số hộ nghèo đồng bào dân tộc thiểu số có khả năng thoát nghèo; giảm dần khoảng cách chênh lệch mức sống giữa các dân tộc, các vùng miền trong tỉnh. Phấn đấu 100% hộ đồng bào dân tộc thiểu số có nhà ở kiên cố; 99% hộ gia đình được sử dụng nước sạch (sinh hoạt hợp vệ sinh). Hệ thống giao thông kiên cố trên 95% xã, ấp; 99% hộ gia đình được dùng điện; số hộ có công trình vệ sinh đạt 95%; cơ cấu kinh tế nông - lâm nghiệp chuyển

dịch hợp lý; hình thành vùng sản xuất hàng hóa kết hợp với chế biến đa dạng có giá trị kinh tế cao, có giải pháp ổn định cho đầu ra của sản phẩm.

- Tăng cường thực hiện công tác phát triển giáo dục, nâng cao dân trí vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa; chú trọng việc đào tạo nghề, giải quyết việc làm tại chỗ, đào tạo nguồn nhân lực tạo mọi điều kiện chuyển dịch lao động từ nông nghiệp sang công nghiệp và dịch vụ; lao động trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số qua đào tạo đạt 40 - 43%; tiếp tục nâng cấp hệ thống trường học, trạm y tế đáp ứng nhu cầu học tập và chăm sóc sức khỏe ban đầu cho đồng bào vùng dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa. Đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn lao động cán bộ là người dân tộc thiểu số. Hoàn thành đầu tư xây dựng cơ sở vật chất trường học, trạm y tế đạt chuẩn quốc gia; khôi phục các ngành nghề truyền thống; quan tâm đầu tư xây dựng một số khu du lịch sinh thái gắn với bảo tồn văn hóa truyền thống của đồng bào dân tộc thiểu số.

- Kiện toàn, nâng cao chất lượng các tổ chức làm công tác dân tộc, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể nhân dân, nhất là phát huy vai trò của già làng, người có uy tín trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số; cảnh giác với các phần tử phản động tuyên truyền xuyên tạc, lôi kéo gây chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc; tăng cường công tác an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội vùng dân tộc thiểu số; thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở, phát huy dân chủ trực tiếp và dân chủ đại diện trong việc triển khai và thực hiện các chính sách đầu tư, hỗ trợ, các chương trình, đề án, dự án; chăm lo đời sống kinh tế - xã hội cho đồng bào dân tộc thiểu số.

II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG CỦA CHƯƠNG TRÌNH

1. Chương trình được thực hiện trên phạm vi toàn tỉnh, trong đó ưu tiên cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

2. Tổ chức, cá nhân vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; hộ đồng bào dân tộc thiểu số, trong đó ưu tiên cho hộ đồng bào dân tộc thiểu số nghèo, cận nghèo đang sinh sống trên phạm vi toàn tỉnh.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Nhiệm vụ

1.1. Nhiệm vụ tổng quát

- Làm tốt công tác tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về phát triển kinh tế - xã hội, các chương trình, dự án vùng đồng bào dân tộc, nâng cao nhận thức trong toàn hệ thống chính trị về công tác dân tộc. Đồng thời tiếp tục thực hiện công tác tuyên truyền, vận động đồng bào dân tộc thực hiện tốt chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, góp phần trang bị kiến thức, kỹ năng giúp đồng bào dân tộc thiểu số hiểu rõ âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch lợi dụng vấn đề dân tộc, tôn giáo nhằm chia rẽ khối đại đoàn kết dân tộc.

- Nghiên cứu, rà soát các chính sách dân tộc đang triển khai thực hiện để tham mưu, đề xuất cho Đảng, Nhà nước sửa đổi một số chính sách không còn phát huy hiệu quả, xây dựng chính sách thiết thực, phù hợp với tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Thực hiện có hiệu quả chính sách, chương trình mục tiêu quốc gia; các dự án đầu tư, hỗ trợ vùng dân tộc giai đoạn 2021 - 2025; chính sách đối với người có uy tín trong cộng đồng dân tộc thiểu số; đẩy mạnh thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững đến năm 2025; Chỉ thị số 28/CT-TTg ngày 10/9/2014 của Thủ tướng Chính phủ về nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về công tác dân tộc; Chỉ thị số 1971/CT-TTg ngày 27/10/2010 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác dân tộc trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Các chính sách về giáo dục - đào tạo, y tế, văn hóa nhằm phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh trên địa bàn vùng dân tộc thiểu số và miền núi; Quyết định số 414/QĐ-TTg ngày 12/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo an ninh trật tự vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2021 - 2025”.

- Tiếp tục rà soát, đánh giá thực trạng đội ngũ cán bộ, công chức người dân tộc thiểu số; xây dựng và thực hiện tốt công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng, đãi ngộ cán bộ là người dân tộc thiểu số; nghiên cứu xây dựng chính sách; kiện toàn hệ thống cơ quan làm công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực công tác dân tộc các cấp. Nghiên cứu quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng cán bộ, công chức người dân tộc thiểu số; thực hiện tốt chế độ chính sách cho các đối tượng là người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số tỉnh Đồng Nai.

- Tăng cường công tác tổng kết thực tiễn, phát hiện những điển hình tiên tiến, những cách làm hay, có hiệu quả để triển khai nhân rộng. Đồng thời, phát hiện những khó khăn, vướng mắc để kịp thời tham mưu cho cấp có thẩm quyền bổ sung, điều chỉnh chính sách dân tộc cho phù hợp với thực tiễn công tác dân tộc trên địa bàn tỉnh.

1.2. Nhiệm vụ cụ thể

1.2.1. Xây dựng, tổ chức thực hiện một số chương trình đề án, dự án

- Tham mưu cho UBND tỉnh có hiệu quả các Chương trình, chính sách, đề án đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt triển khai đồng bộ các nhiệm vụ trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội trung hạn giai đoạn 2022 -2025.

- Xây dựng và tổ chức thực hiện chính sách hỗ trợ kinh phí đối với người có uy tín trên địa bàn tỉnh.

- Tiếp tục thực hiện các chương trình giảm nghèo, chương trình tăng trưởng và giảm nghèo theo cách làm ăn mới, ứng dụng những kết quả tiến bộ khoa học, kỹ thuật vào sản xuất kết hợp với trợ cấp nguồn lực ban đầu vào đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng mới và từng bước làm thay đổi căn bản và vững chắc bộ mặt kinh tế - xã hội vùng đồng bào các dân tộc thiểu số.

- Phát triển toàn diện văn hóa các dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh, có chính sách hỗ trợ, khuyến khích để giữ gìn, bảo tồn tôn vinh và phát huy bản sắc văn hóa, ngôn ngữ, chữ viết, tập quán, tín ngưỡng truyền thống tốt đẹp của đồng bào dân tộc thiểu số; xây dựng hệ thống thiết chế văn hóa gắn với việc bảo quản, bảo tồn di tích lịch sử ở từng vùng, từng địa phương; xây dựng nếp sống văn

minh, bài trừ mê tín dị đoan, hủ tục lạc hậu. Định kỳ tổ chức ngày hội văn hóa – thể thao các dân tộc thiểu số thiểu số tỉnh Đồng Nai.

- Thực hiện tốt chính sách bình đẳng giới, sự tiến bộ của phụ nữ, chăm sóc và bảo vệ quyền trẻ em dân tộc thiểu số.

- Tham mưu Tỉnh ủy, UBND tỉnh tổ chức Đại hội đại biểu các dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh định kỳ 05 năm 01 lần theo chỉ đạo của Trung ương.

- Tổng kết đánh giá việc tổ chức thực hiện các chính sách hiện hành, trên cơ sở đó kiến nghị các cấp có thẩm quyền bổ sung sửa đổi cho phù hợp.

- Tiếp tục xem xét kiến nghị để hoàn thiện các chính sách dân tộc hiện hành nhằm phù hợp với nhu cầu phát triển đất nước và địa phương.

1.2.2. Huy động mọi nguồn lực và sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn đầu tư cho vùng đồng bào các dân tộc thiểu số và miền núi

- Vận động, khuyến khích các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế đầu tư vào vùng dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa. Trong đó, tập trung vào các lĩnh vực như: trồng và chăm sóc rừng, phát triển vùng nguyên liệu, thu mua, chế biến bảo quản nguyên liệu và sản phẩm; phát triển du lịch (sinh thái, văn hóa); phát triển ngành nghề (truyền thống, thủ công); dịch vụ khuyến nông - lâm, đào tạo nguồn nhân lực tại chỗ, xây dựng hạ tầng cơ sở,...

- Tranh thủ các nguồn vốn đầu tư, viện trợ của các tổ chức, cá nhân cho đồng bào dân tộc thiểu số, trong đó ưu tiên cho đối tượng thuộc vùng có đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

- Ưu tiên bố trí kinh phí từ nguồn ngân sách tỉnh để thực hiện các chính sách dân tộc;

- Hướng dẫn kiểm tra việc thực hiện các chính sách, chương trình, dự án vùng dân tộc thiểu số:

Giao Ban Dân tộc chủ động phối hợp với các Sở, ban, ngành có liên quan xây dựng các chương trình, kế hoạch hành động định kỳ; thanh tra, kiểm tra, tổng kết đánh giá việc thực hiện chính sách, các chương trình, dự án vùng dân tộc thiểu số bảo đảm tính dân chủ, kỷ cương công khai và trách nhiệm.

1.2.3. Tuyên truyền, vận động đồng bào dân tộc thiểu số tham gia thực hiện chính sách dân tộc

- Tiếp tục ưu tiên, thực hiện công tác tuyên truyền chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước bằng các biện pháp, hình thức phù hợp với điều kiện thực tế của đồng bào, giúp đồng bào hiểu rõ và chủ động tham gia vào quá trình thực hiện chính sách.

- Thực hiện công tác dân vận ở vùng đồng bào các dân tộc thiểu số, thường xuyên đi sâu tìm hiểu tâm tư, nguyện vọng của đồng bào. Từ đó, vận động đồng bào đấu tranh chống lại những luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch, bảo đảm an ninh, quốc phòng, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh.

- Tổ chức thực hiện các phong trào tương trợ, giúp đỡ nhau giữa các dân tộc, trong cùng dân tộc và trong cộng đồng các xã, ấp, các địa phương trong tỉnh

nhằm phát huy nội lực, phát triển kinh tế - xã hội nhằm nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho đồng bào.

1.2.4. Nghiên cứu khoa học phục vụ quản lý nhà nước về công tác dân tộc

- Tăng cường công tác thông tin khoa học trong hệ thống cơ quan công tác dân tộc từ tỉnh xuống địa phương nhằm phục vụ cho công tác nghiên cứu, quản lý, xây dựng chính sách dân tộc.

- Nghiên cứu xây dựng chương trình, kế hoạch đưa tiến bộ khoa học - kỹ thuật và chuyển giao khoa học - công nghệ tiên tiến vào vùng dân tộc thiểu số nhằm đẩy mạnh sản xuất, thực hiện hiệu quả công tác giảm nghèo và phát triển kinh tế - xã hội.

- Nghiên cứu, nắm rõ các vấn đề về thành phần dân tộc trên địa bàn tỉnh. Nghiên cứu vấn đề phát triển nguồn nhân lực người DTTS một cách tổng hợp và toàn diện phù hợp với yêu cầu thực tiễn.

- Nghiên cứu đặc điểm, bản sắc văn hóa các dân tộc; cung cấp cơ sở khoa học để xây dựng kế hoạch bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa, nâng cao mức hưởng thụ văn hóa của các dân tộc thiểu số tỉnh nhà.

- Đẩy mạnh công tác nghiên cứu, đề xuất giải pháp củng cố, nâng cao chất lượng hệ thống chính trị cơ sở vùng dân tộc thiểu số gắn với việc thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở.

1.2.5. Xây dựng hệ thống thông tin về tình hình dân tộc và thực hiện chính sách dân tộc

- Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện và triển khai thực hiện phần mềm hệ thống thông tin cơ sở dữ liệu về công tác dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh. Tạo điều kiện cho cán bộ, công chức làm công tác dân tộc các cấp trên địa bàn tỉnh tiếp cận, khai thác, sử dụng số liệu trong việc xây dựng và hoạch định chính sách dân tộc.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số phát triển kinh tế xã hội và đảm bảo an ninh trật tự vùng đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2021 - 2025”.

2. Giải pháp

2.1. Tiếp tục quán triệt, nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành về chủ trương, quan điểm, những định hướng lớn về chính sách kinh tế - xã hội trong đó có chính sách dân tộc và các chỉ thị, nghị quyết của Đảng về vấn đề dân tộc và công tác dân tộc; Thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở đảm bảo dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng để từ đó tham gia vào quá trình quản lý xã hội ở địa phương mình một cách tự giác, thực hiện quyền bình đẳng của các dân tộc. Quan tâm thực hiện tốt chính sách để phát huy vai trò người có uy tín tại cơ sở.

2.2. Quan tâm xây dựng và củng cố hệ thống chính trị cơ sở vùng dân tộc thiểu số. Xây dựng cơ chế sử dụng, đào tạo và đào tạo lại đội ngũ cán bộ cơ sở theo hướng chuẩn hóa về trình độ học vấn phổ thông và kiến thức quản lý kinh

tế. Tăng cường đội ngũ cán bộ khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư cho phù hợp với nhu cầu thực tế của các địa phương. Tiếp tục kiện toàn hệ thống cơ quan quản lý nhà nước về lĩnh vực công tác dân tộc nhằm nâng cao hơn nữa hiệu quả công tác dân tộc trong tình hình mới.

2.3. Đẩy mạnh phát triển giáo dục, y tế, văn hoá, thông tin, an sinh xã hội đối với đồng bào dân tộc thiểu số, vùng dân tộc thiểu số và miền núi; làm tốt công tác bảo tồn và phát triển các giá trị văn hoá truyền thống của các dân tộc thiểu số, tăng cường các hoạt động văn hoá, văn nghệ, thể dục thể thao. Trong đó, tập trung ưu tiên 02 lĩnh vực: khoa học - công nghệ; giáo dục - đào tạo nhằm làm chuyển biến nhanh, căn bản về nhận thức và hành động, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

2.4. Ưu tiên, bố trí ngân sách đầu tư cho công tác dân tộc và chính sách dân tộc trên địa bàn tỉnh; Xây dựng cơ chế đặc thù, bổ sung chính sách khuyến khích nhằm tăng cường thu hút các nguồn lực đầu tư, các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế đến đầu tư, kinh doanh tại các địa phương trên địa bàn tỉnh.

2.5. Giải quyết dứt điểm những vấn đề phát sinh ở vùng đồng bào dân tộc, như tranh chấp đất đai, khiếu kiện tập thể kéo dài,... Tăng cường công tác đảm bảo an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội, củng cố an ninh trật tự vùng dân tộc trên địa bàn tỉnh; kịp thời đấu tranh ngăn chặn và làm thất bại các âm mưu phá hoại, gây chia rẽ đoàn kết dân tộc của các thế lực thù địch.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

1. Nguồn kinh phí thực hiện được bố trí từ nguồn ngân sách tỉnh.

2. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được phân công tại Chương trình này các Sở, ban, ngành, địa phương chủ động xây dựng dự toán kinh phí hàng năm theo quy định hiện hành.

3. Thực hiện lồng ghép các kế hoạch, đề án, chương trình mục tiêu quốc gia hoặc nguồn vận động, tài trợ hợp pháp khác của các tổ chức, cá nhân nhằm đạt mục tiêu chương trình đề ra.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Dân tộc

Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành tổ chức thực hiện “Chương trình công tác dân tộc trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2022 – 2025”. Hàng năm tổ chức đánh giá, rút kinh nghiệm, đề xuất báo cáo UBND tỉnh trong việc thực hiện chương trình này.

Định kỳ 06 tháng, năm tham mưu UBND tỉnh báo cáo về tình hình dân tộc, kết quả thực hiện chính sách dân tộc và công tác dân tộc trên địa bàn tỉnh. Cuối năm 2025, tham mưu UBND tỉnh tổ chức thực hiện tổng kết việc thực hiện Chương trình.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Phối hợp với các Sở, ban, ngành liên quan tham mưu UBND tỉnh phân bổ và lồng ghép các nguồn vốn để triển khai thực hiện Chương trình công tác dân tộc trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2022 - 2025.

3. Sở Tài chính

Phối hợp với Ban Dân tộc, Sở Kế hoạch và Đầu tư và các sở, ngành liên quan thẩm định, bố trí kinh phí, hướng dẫn quản lý sử dụng và thanh quyết toán các nguồn vốn thực hiện chính sách, chương trình, dự án ở vùng dân tộc thiểu số; tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện để đảm bảo sử dụng đúng mục đích, có hiệu quả các nguồn vốn.

4. Sở Công thương

Đẩy mạnh thực hiện chính sách khuyến công cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số, ưu tiên phát triển doanh nghiệp chế biến, tiêu thụ vừa và nhỏ và phát triển công nghiệp, thương mại, tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ, thị trường nông thôn vùng dân tộc thiểu số đáp ứng yêu cầu thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

5. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Phối hợp với các Sở, ban, ngành trong việc theo dõi, hướng dẫn hỗ trợ các địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, trong đó chú trọng đối với các xã có đông đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống. Thực hiện công tác tuyên truyền và cụ thể hóa các chính sách về hỗ trợ phát triển sản xuất như: Thực hiện liên kết sản xuất gắn với chế biến và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp, hỗ trợ cây con giống, tập huấn kỹ thuật và chuyển giao công nghệ sản xuất nông nghiệp cho đồng bào dân tộc thiểu số, nước sạch, hạ tầng thủy lợi,... Nhằm từng bước giúp hộ dân tộc thiểu số phát triển kinh tế nâng cao chất lượng cuộc sống.

6. Sở Tài nguyên và Môi trường

Phối hợp với các Sở, ban, ngành có liên quan và UBND cấp huyện quản lý, sử dụng hiệu quả quỹ đất, khoáng sản, nguồn nước vùng dân tộc thiểu số. Tăng cường công tác bảo vệ phòng chống ô nhiễm môi trường, phòng chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu vùng dân tộc thiểu số. Xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện các chính sách về đất đai đối với vùng đồng bào dân tộc thiểu số vùng sâu, vùng xa.

7. Sở Khoa học và Công nghệ

Thúc đẩy việc nghiên cứu, ứng dụng và chuyển giao khoa học và công nghệ tiên tiến trong việc triển khai chương trình, dự án đầu tư, hỗ trợ vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc thiểu số;

8. Sở Lao động – Thương binh và xã hội

Có giải pháp thực hiện có hiệu quả các dự án giảm nghèo trung ương và của tỉnh; xây dựng chương trình đào tạo nghề, tạo việc làm và xuất khẩu lao động cho người dân tộc thiểu số; tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác giảm nghèo, đặc biệt là giải quyết việc làm cho người lao động vùng đồng bào dân tộc thiểu số; phòng, chống các tệ nạn xã hội, tổ chức thực hiện các biện pháp thúc đẩy bình đẳng giới phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

9. Sở Nội vụ

Triển khai thực hiện các nội dung liên quan đến chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức là người dân tộc thiểu số và cán bộ công chức đang công tác tại vùng dân tộc thiểu số.

Ban Tôn giáo (Sở Nội vụ): Chủ trì, phối hợp Ban Dân tộc, các sở, ban, ngành, địa phương có liên quan triển khai thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh.

10. Sở Giáo dục và Đào tạo

Triển khai chính sách, chế độ, đào tạo giáo viên dạy tiếng dân tộc thiểu số; triển khai, hướng dẫn các cơ sở giáo dục thực hiện tốt chính sách hỗ trợ học sinh, sinh viên là con em đồng bào các dân tộc thiểu số hiện đang sống trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

11. Sở Y tế

Chỉ đạo đẩy mạnh đầu tư cơ sở vật chất và trang thiết bị cho các cơ sở y tế từ tuyến xã đến phòng khám đa khoa khu vực và bệnh viện tuyến huyện; nghiên cứu, đề xuất chính sách hỗ trợ trực tiếp đối với đồng bào dân tộc thiểu số đi khám, chữa bệnh nhằm hạn chế tình trạng mất cân bằng giới tính của trẻ sơ sinh, tình trạng suy dinh dưỡng ở trẻ dưới 5 tuổi tại vùng dân tộc thiểu số; tăng cường nguồn nhân lực y tế cho vùng dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa. Trong đó cần tăng cường công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19 trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

12. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Thực hiện công tác bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống của đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh; tổ chức các hoạt động tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác dân tộc, chính sách dân tộc gắn với hoạt động văn hóa, thể thao và du lịch đến vùng đồng bào dân tộc thiểu số nhất là vùng sâu, vùng xa nhằm bài trừ tệ nạn xã hội, hủ tục lạc hậu gắn với phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa; phối hợp các cơ quan đơn vị liên quan nâng cao chất lượng hoạt động của hệ thống thiết chế văn hóa ở cơ sở, đặc biệt hiệu quả hoạt động của các Nhà văn hóa dân tộc.

13. Công an tỉnh

Tăng cường các biện pháp giữ vững ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; kiên quyết đấu tranh với các thế lực thù địch lợi dụng vấn đề dân tộc, vấn đề tôn giáo để chống phá sự nghiệp phát triển của đất nước; xóa bỏ tệ nạn ma túy và các tệ nạn xã hội khác ở vùng dân tộc thiểu số.

14. Sở Thông tin và Truyền thông

Phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, chỉ đạo các cơ quan báo, đài trên địa bàn tỉnh tuyên truyền chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và nhà nước về công tác dân tộc. Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước liên quan đến công tác dân tộc (cấp giấy phép hợp báo, cấp giấy phép bản tin, cấp giấy phép tài liệu không kinh doanh...) tăng cường các hoạt động dịch vụ bưu chính về chuyên

phát báo, tạp chí; trang bị máy tính có nối mạng internet cho các xã vùng dân tộc thiểu số nhằm tạo điều kiện cho người dân được cập nhật thông tin và áp dụng kiến thức khoa học mới vào trong sản xuất, phát triển kinh tế, nâng cao dân trí.

15. Sở Ngoại vụ

Phối hợp với Ban Dân tộc và các sở, ban, ngành liên quan trong việc tìm kiếm, tranh thủ các nguồn vốn đầu tư cho vùng dân tộc thiểu số trong đó ưu tiên cho vùng có đông đồng bào dân tộc thiểu số.

16. Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh

chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các Sở, ngành liên quan rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách tín dụng áp dụng cho các đối tượng ở vùng dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa. Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh thực hiện cho vay các chương trình tín dụng chính sách xã hội đối với hộ đồng bào dân tộc thiểu số theo quy định của Chính phủ và quyết định của UBND tỉnh.

17. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đoàn thể chính trị - xã hội từ tỉnh đến cơ sở, tăng cường công tác chăm lo đối với đồng bào dân tộc thiểu số thuộc diện hộ nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn, gia đình chính sách; vận động đồng bào các dân tộc thiểu số đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước, nêu cao ý thức tự lực, tự cường, củng cố khối đại đoàn kết dân tộc và các tầng lớp nhân dân trên địa bàn; chăm lo, bồi dưỡng và phát huy vai trò của những người tiêu biểu, người có uy tín trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

18. UBND các huyện, thành phố Long Khánh và thành phố Biên Hòa

Tổ chức, triển khai thực hiện chương trình công tác dân tộc trên địa bàn cấp huyện. Chủ động huy động các nguồn lực và tổ chức lồng ghép các nguồn vốn trên địa bàn, thực hiện có hiệu quả chính sách. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát để thực hiện tốt nội dung, mục tiêu của chính sách dân tộc.

Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ của từng Sở, ban, ngành và UBND cấp huyện triển khai thực hiện chương trình. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có phát sinh những vấn đề cần bổ sung, sửa đổi, đề nghị có văn bản góp ý gửi về Ban Dân tộc để tổng hợp trình UBND tỉnh bổ sung, sửa đổi cho phù hợp với tình hình thực tiễn./.